TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 22/2018/HS-ST
Ngày 01-6-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Ngọc Ánh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Gia Vinh

Bà Nguyễn Thị Mùa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Mai Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 6 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Q, sinh năm 1995 tại Thành Phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 88/9, Khu phố 17, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, Thành Phố Hồ Chí Minh; chổ ở hiện nay: Bệnh viện Nhân Ái thuộc xã Phú Văn, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Thị Thanh H; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị quản lý và chữa bệnh tại Bệnh viện Nhân Ái "có mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác*:

** Người làm chứng:*

1. Trương Quang P, sinh năm: 1984 "vắng mặt"

Trú tại: Thôn 3, xã PV, huyện BGM, tỉnh Bình Phước

Nơi làm việc: Bệnh viện Nhân Ái, xã PV, huyện BGM, tỉnh Bình Phước

2. Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm: 1981 "vắng mặt"

Trú tại: 56/4 phường PM, Quận X, Thành Phố Hồ Chí Minh

Nơi làm việc: Bệnh viện Nhân Ái, xã PV, huyện BGM, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ngọc Q là bệnh nhân đang điều trị HIV/AIDS tại Bệnh viện Nhân Ái thuộc xã PV, huyện BGM. Ngày 11/01/2018 Q được Bệnh viện giải quyết cho về thăm nhà. Đến sáng ngày 12/01/2018, Q đi đến Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh gặp và mua của 01 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) 02 gói ma túy trị giá 500.000 đồng để sử dụng. Khoảng 5 giờ sáng ngày 14/01/2018, Q bỏ 02 gói ma túy vào trong ngón tay của bao tay y tế bằng cao su rồi cột nút lại, sau đó bỏ vào trong âm đạo rồi đi đến Bến xe Miền Đông đón xe khách lên Bệnh viện Nhân Ái để trả phép. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Q đến Bệnh viện Nhân Ái và được đưa vào Khoa nội D để theo dõi. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Q đi tắm và móc trong âm đạo ra 02 gói ma túy để trong ngón tay của bao tay y tế bỏ vào trong túi quần dài bên trái rồi đi ra ngoài. Khi ra đến cửa phòng tắm thì bị Trương Quang P là bảo vệ của Bệnh viện và Nguyễn Thị Hồng Đ là điều dưỡng của Bệnh viện đang ở trong phòng yêu cầu Q bỏ quần áo xuống nền nhà rồi Đ kiểm tra thì phát hiện trong túi quần bên trái của Q có 02 gói ma túy được bọc trong ngón tay y tế bằng cao su. Sau đó, P trình báo Cơ quan Công an đến lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ tang vật gồm:

- 02 (hai) vỏ kẹo OISHI màu vàng được hàn kín, trong 02 vỏ kẹo chứa 02 gói nylon hàn kín, trong 02 gói nylon có chứa chất màu trắng nghi là heroin.

- 01 quần thun màu đen, viền trắng.

Theo kết luận giám định số 26 ngày 26/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước: chất màu trắng (ký hiệu M) được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng: 1,6943 gam, loại Heroine.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

- Bị cáo thừa nhận sau khi được Bệnh viện Nhân ái giải quyết cho về thăm nhà vào ngày 11/01/2018. Sau khi về thăm nhà thì bị cáo Q được bạn cho 500.000 đồng để mua đồ bồi dưỡng sức khỏe thì bị cáo đã sử dụng số tiền này để mua ma túy của 01 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch). Sau khi mua thì bị cáo đã cất số ma túy vào 02 ngón tay y tế cao su và cất dấu trong âm hộ rồi đi đến Bến xe Miền Đông đón xe khách lên Bệnh viện Nhân Ái để trả phép. Khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo Q đến Bệnh viện Nhân Ái và bị cán bộ là bảo vệ của Bệnh viện và Nguyễn Thị Hồng Đ phát hiện số ma túy bị cáo đã cất dấu.

- Người làm chứng Trương Quang P khai (BL 52-53): khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/01/2018, P đang trực tại Khoa nội D Bệnh viện Nhân Ái. Do nghi ngờ bị cáo Q có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy nên anh P đề nghị điều dưỡng Nguyễn Thị Hồng Đ phối hợp kiểm tra. Khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày anh P cùng chị Đ đến phòng tắm của bệnh nhân nữ Khoa nội D thì thấy

bệnh nhân Q từ trong phòng tắm đi ra trên tay cầm một quần thun màu đen, sọc trắng hai bên ống quần. Thấy vậy, anh P yêu cầu bị cáo Q nhặt quần lên để kiểm tra, anh P và chị Đ kiểm tra phát hiện ở trong túi quần bên trái 01 đầu ngón tay y tế bằng cao su được thắt nút nên đã tạm giữ. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong 01 đầu ngón tay y tế bằng cao su có 02 vỏ kẹo hiệu oishi màu vàng hàn kín, bên trong mỗi vỏ kẹo chứa gói nylon hàn kín chứa các cục chất màu trắng. Do nghi là Heroin nên anh P báo lãnh đạo Bệnh viện để xử lý.

- Người làm chứng Nguyễn Thị Hồng Đ khai (BL 58-59): khoảng 13 giờ 30 phút ngày 14/01/2018, khi đang trực tại Khoa nội D Bệnh viện Nhân Ái, anh P là bảo vệ đề nghị phối hợp kiểm tra bệnh nhân Nguyễn Thị Ngọc Q. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày chị Đ và anh P cùng đến phòng ở của bệnh nhân nữ Khoa nội D thì thấy bệnh nhân Q từ trong phòng tắm đi ra trên tay cầm 01 giỏ xà bông, tay còn lại cầm 01 cái quần thun màu đen, sọc trắng hai bên ống quần. Anh P yêu cầu được kiểm tra thì bị cáo Q bỏ quần xuống nền nhà, anh P yêu cầu bị cáo Q nhặt quần lên để kiểm tra. Chị Đ và anh P tiến hành kiểm tra phát hiện ở trong túi quần bên trái 01 đầu ngón tay y tế bằng cao su được thắt kín, nghi bên trong có chứa ma túy nên chị Đ và anh P yêu cầu bị cáo Q lên phòng tư vấn làm việc. Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong 01 đầu ngón tay y tế bằng cao su có 02 vỏ kẹo hiệu oishi màu vàng hàn kín, bên trong mỗi vỏ kẹo chứa gói nylon hàn kín chứa các cục chất màu trắng. Qua làm việc bị cáo Q khai nhận là Heroin do bị cáo Q mang vào trong Bệnh viện.

Bản cáo trạng số 22/CTr-VKSBGM ngày 08/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q đang điều trị HIV/AIDS tại Bệnh viện Nhân Ái, ngày 11/01/2018 được Bệnh viện giải quyết cho về thăm nhà tại Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 12/01/2018, bị cáo Q đến Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua của 01 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) 02 gói ma túy trị giá 500.000 đồng để mang lên Bệnh viện Nhân Ái sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1,1732 gam heroine hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 quần thun màu đen, viền trắng mà Nguyễn Thị Ngọc Q sử dụng để tàng trữ trái phép chất ma túy, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm Q, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước; lời khai của bị cáo và người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 12/01/2018, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q đến Quận 8, Tp. Hồ Chí Minh gặp và mua của 01 đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) 02 gói ma túy trị giá 500.000 đồng nhằm đem lên Bệnh viện Nhân Ái để sử dụng. Khoảng 5 giờ sáng ngày 14/01/2018, bị cáo Q đón xe khách lên lại Bệnh viện Nhân Ái trả phép. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Trương Quang P và Nguyễn Thị Hồng Đ kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái của bị cáo Q có 02 gói ma túy được bọc trong ngón tay của bàn tay y tế bằng cao su. Tổng trọng lượng 1,6943 gam, loại Heroine.

Đối chiếu với hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q so với những quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Q đã đủ yếu tố cầu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự độc Q quản lý của nhà nước trong việc quản lý các chất gây nghiện, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý của nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh

hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Mặt khác, còn gây hậu quả xấu đến tính mạng, sức khỏe con người và còn là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do muốn có ma túy để thỏa mãn mục đích của bản thân, nên bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện việc phạm tội.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm nên cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự duy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng". Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thì bị cáo là người đang điều trị HIV/AIDS không có thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Q.

[6] Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q mức án từ 18 đến 24 tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đại diện Viện kểm sát đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với một bì thư bên trong chứa 1,1732 gam heroine hoàn lại sau giám định là vật chứng của vụ án nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 quần thun màu đen, viền trắng mà Nguyễn Thị Ngọc Q sử dụng để tàng trữ trái phép chất ma túy, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 một bì thư bên trong chứa 1,1732 gam heroine hoàn lại sau giám định.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 quần thun màu đen, viền trắng đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

4. Bị cáo có Q kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thị Ngọc Ánh